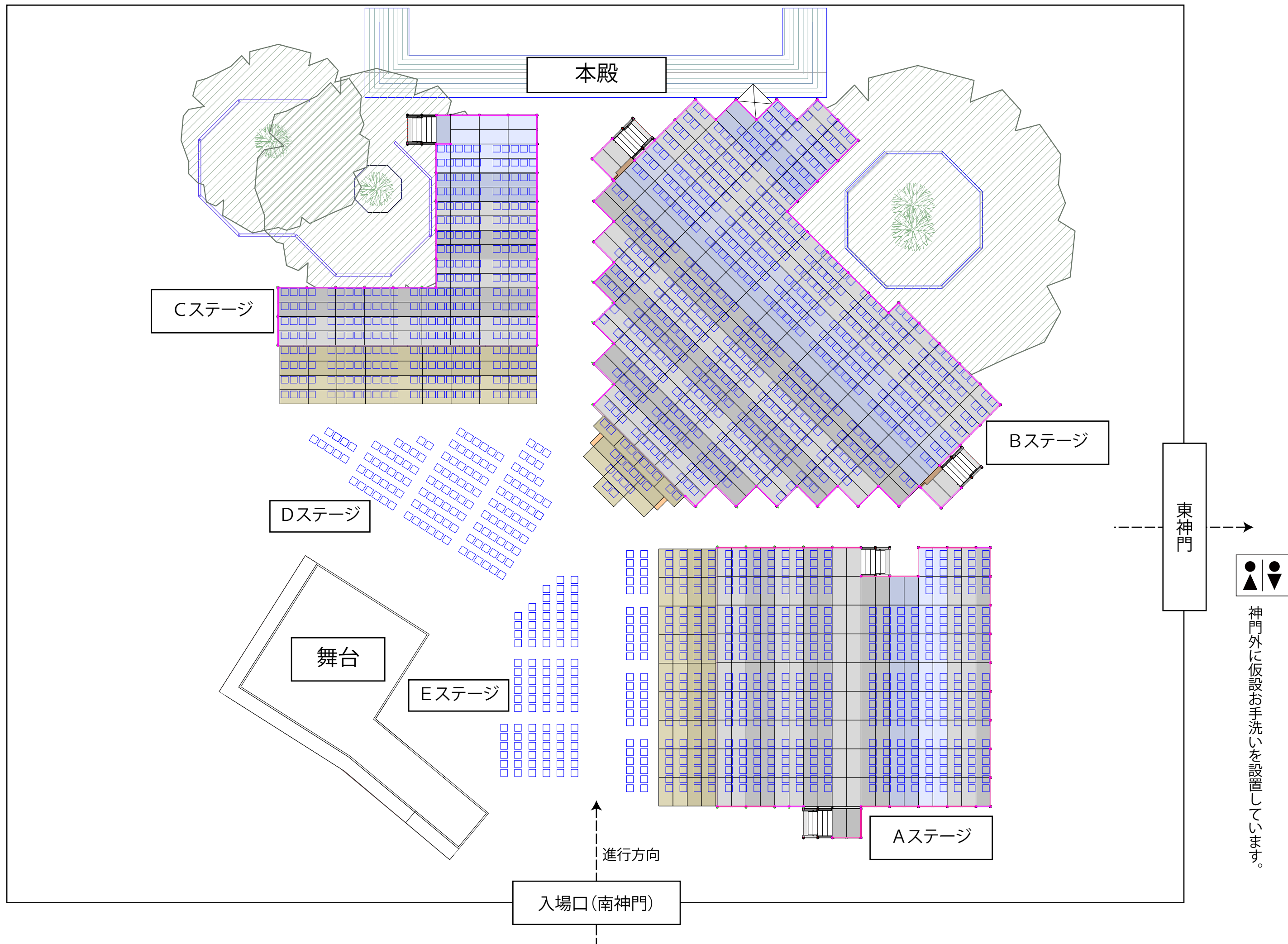
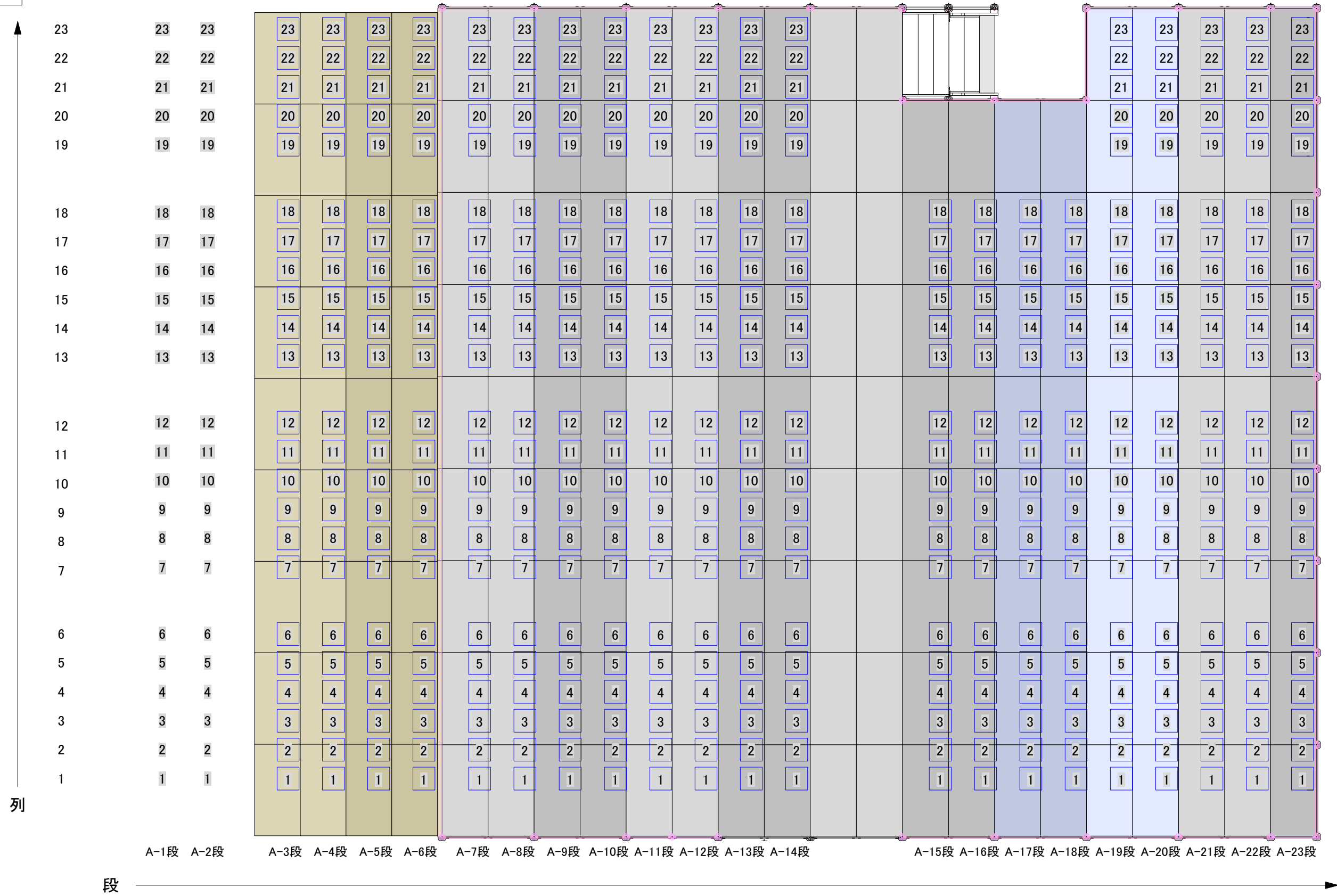




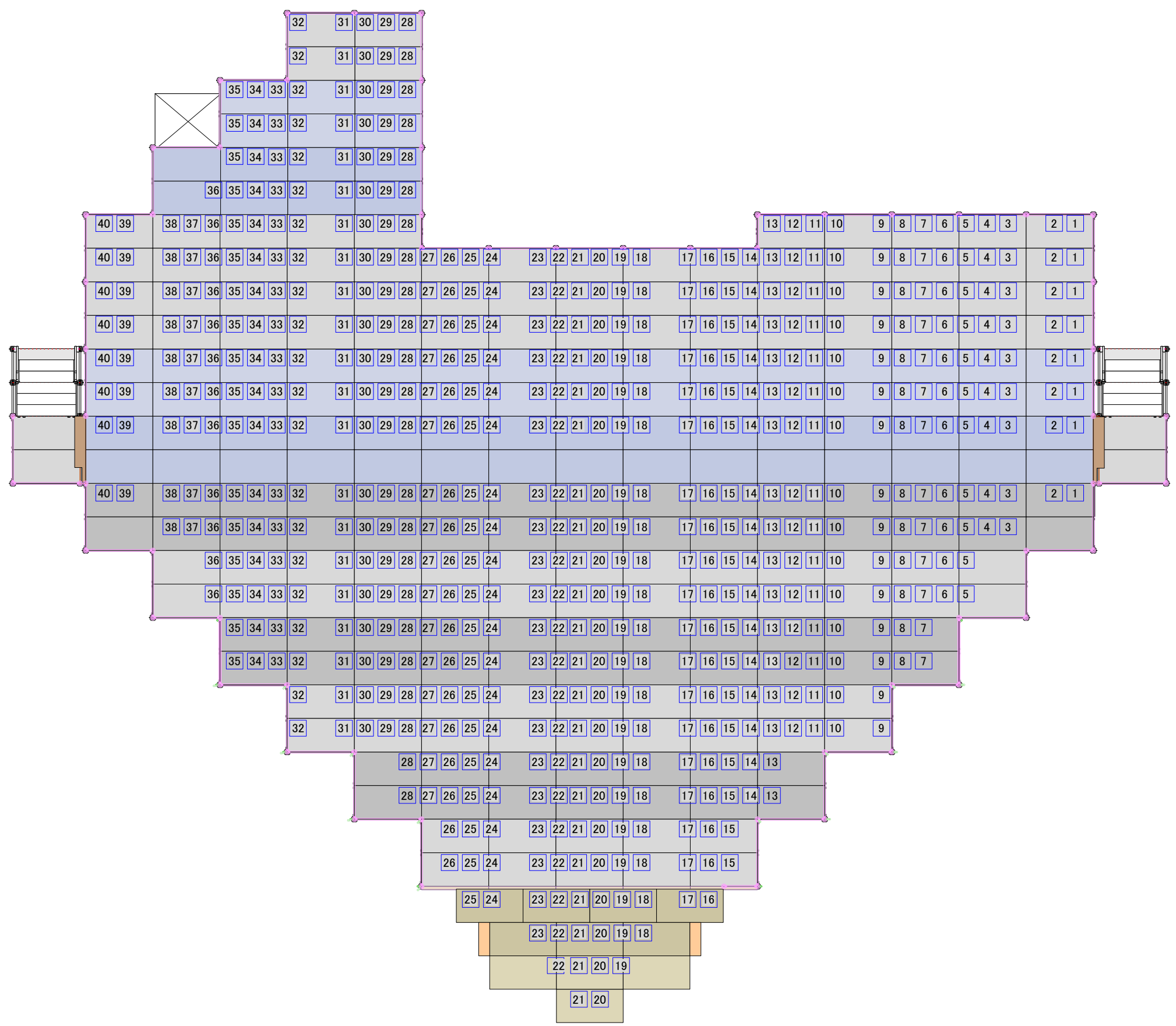
■ Aステージ 座席番号

座席表示 凡例
A-○段-○



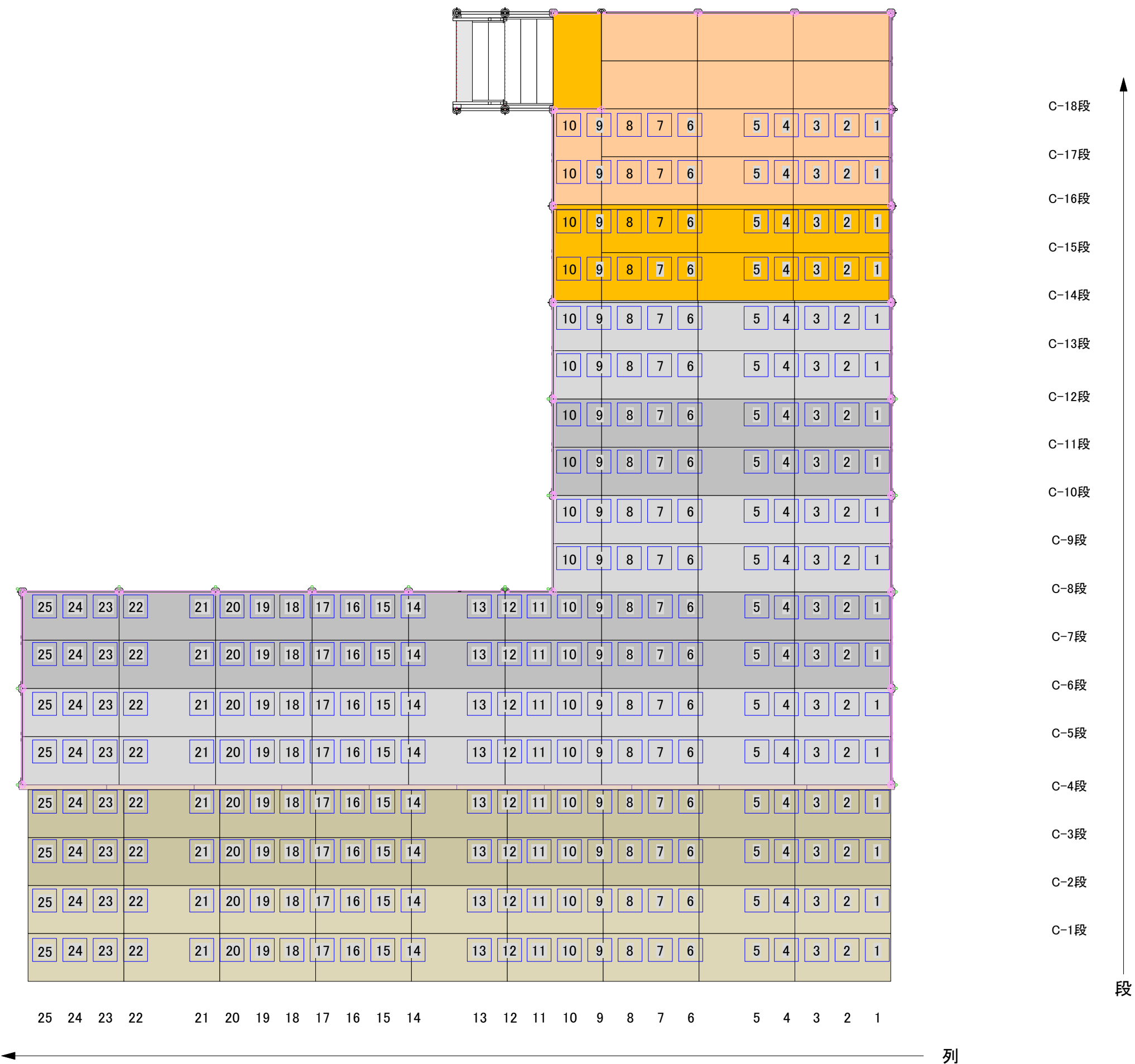
■ Bステージ 座席番号

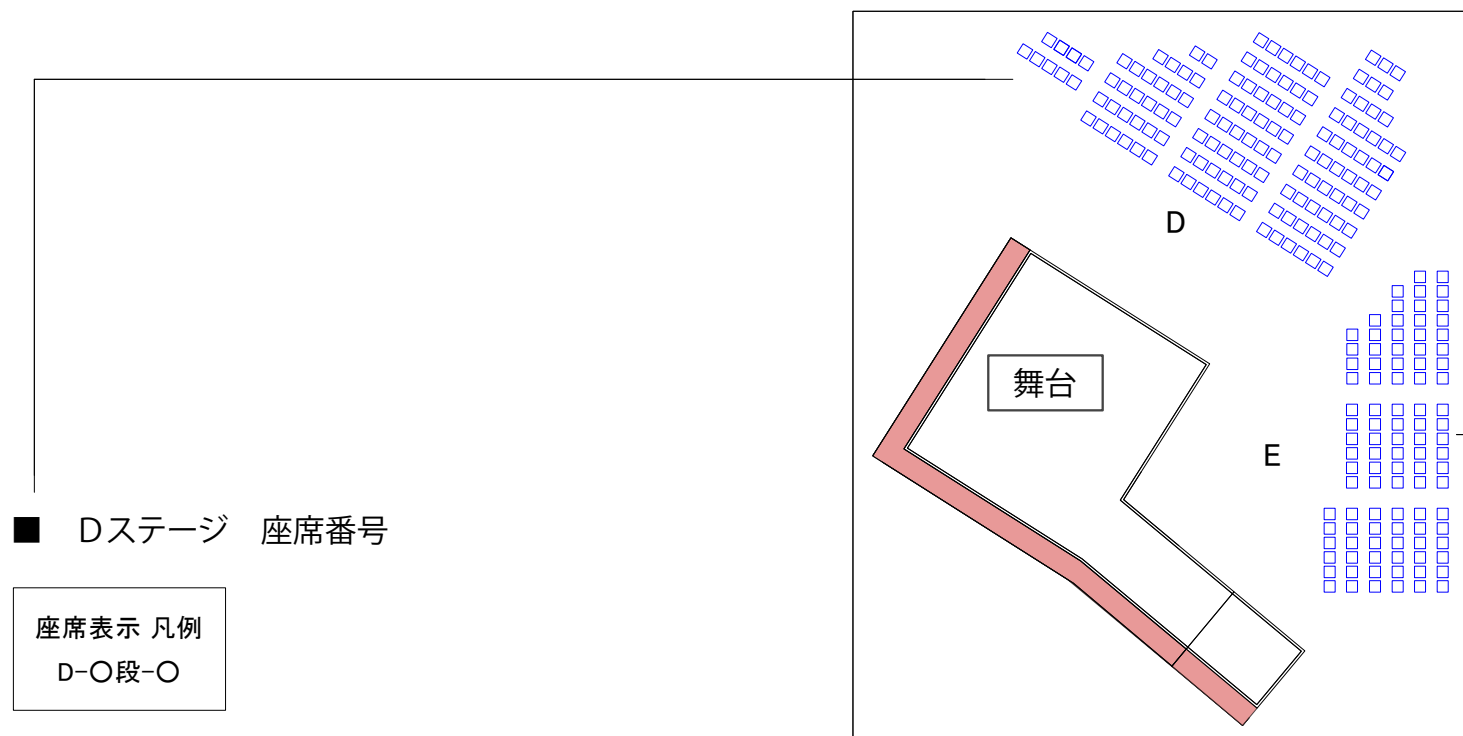
座席表示 凡例
B-○段-○



- B-29段
- B-28段
- B-27段
- B-26段
- B-25段
- B-24段
- B-23段
- B-22段
- B-21段
- B-20段
- B-19段
- B-18段
- B-17段
- B-16段
- B-15段
- B-14段
- B-13段
- B-12段
- B-11段
- B-10段
- B-9段
- B-8段
- B-7段
- B-6段
- B-5段
- B-4段
- B-3段
- B-2段
- B-1段

座席表示 凡例
C-○段-○





■ Dステージ 座席番号

座席表示 凡例
D-○段-○

■ Eステージ 座席番号

座席表示 凡例
E-○段-○

